

NGŨ HẠ – Siêu Chiếu Không Gian

Siêu Chiếu – Chiếu Chung Kút Của Khoa Học Phi Hữu &

11 Chiếu Không Gian Của Khoa Học Hiện Đại.

Kính thưa độc giả của diển đàn thật nghĩa

Sau khi nghe sự giới thích của Lý Thuyết Siêu Dây, và Lý Thuyết Dây và 11 chiếu không gian, Khoa Học Phi Hữu quyết định công bố Siêu Chiếu hay còn gọi là Chiếu Chung Kút, một thành quả rất đáng phần khải cho Khoa Học Hiện Đại, rất mong sự góp ý và sửa chữa từ các độc giả của diển đàn thật nghĩa, xin cảm ơn.

Kính thư

Ngũ Hạ.

Siêu Chiếu – Chiếu Chung Kút Của Khoa Học Phi Hữu &

11 Chiếu Không Gian Của Khoa Học Hiện Đại.

Trân Ngũ Hạ

Lời giới thiệu từ tác giả:

Lời đầu tiên, xin được cảm ơn Giáo Sư, Tiến Sĩ Michio Kaku là một trong những tác giả của Lý Thuyết Siêu Dây, một thuyết khoa học mới nhất, mà qua đó có thể giới thích những bí ẩn của chiếu, của dây, của hạt, để từ đó độc giả chúng ta hiểu vì sao chúng ta lại không nhìn thấy được những thực thể khác chiếu của chúng ta, và những hành hoạt của họ.

Lý Thuyết Siêu Dây, sau khi được giới thích rõ ra, không ngờ nó lại dễ hiểu như vậy, nhưng trên hết, nhờ Lý Thuyết Siêu Dây này, mà Đệ Hình Liên Thông, Xa Lộ Thiển Định, Tân Trường Thông Nhất lại trở nên thực tế và hữu dụng, ba lý thuyết hèn mọn này

của Khoa Học Phi Hữu ngày xưa là mơ hồ bao nhiêu, nay trở thành rõ nét bấy nhiêu, và nó sẽ giúp cho Khoa Học Hiện Đại đi tới cái rốt ráo sau cùng, mà không cần qua những kết luận phỏng đoán mông lung nữa.

Sau này có thể có nhiều chiếu khác được tìm ra, mà phần nhiều là sẽ tìm được, kể cả các cõi Ma, nhưng nó sẽ không còn mông lung, khi chúng nối kết được với Siêu Chiếu – Chiếu Chung Kết của Khoa Học Phi Hữu. Thật là sự mở đầu đại phần khởi cho thời đại của chúng ta.

Bài này xin được giới thiệu lại trên trang chính của Facebook, vì lần này có đính kèm Đồ Hình Liên Thông, mà vì lý do kỹ thuật lần trước đã không xuất hiện được, đồng thời cũng xin sửa một vài chỗ. Xin thành thật cảm ơn tất cả các độc giả của diễn đàn thật nhiều.

*

*

Tôi hít thở hoa, mộng bướm rời

Bây giờ ngẫm kể chuyện lòng thôi

Phòng tôi, chỉ một căn phòng nhỏ

Chỉ hiện Dòng Thơ, những Huyền Thơ

Ôi đẹp sao, những giấc mộng ban chiều.

Tôi lấy bút, vẽ con đường Vũ Trụ... bất đầu.

Hai câu đầu xin mượn thơ, của nhà thơ Đinh Hùng, một nhà thơ mà tôi quý mến và ngưỡng mộ, thi sĩ Đinh Hùng đã tạo ra những vần thơ vô cùng diễm tuyệt cho thời đại của chúng ta. Nhân đó giới thiệu những bài thích về Siêu Chiếu Không – Thời Gian – Chiếu chung kết của Khoa Học Phi Hữu. Đồng thời thí dụ, bài thích tóm tắt về Lý Thuyết Dây (LTD)

Đồ Hình Liên Thông (ĐHLT), trong đó, dung chứa các cõi giới trừu tượng và những thế giới khác chiếu với thế giới 3 chiều của chúng ta. ĐHLT cũng hàm chứa thế giới 11 chiều, có thể chứng ra và giải thích bởi Khoa Học Hiện Đại. Các thế giới khác chiếu này và những thế giới khuất mặt, quay cuống, biến đổi xung quanh Xa Lộ Thiển Định, là chiếu chung kết.

Đồ Hình Liên Thông trên đồ họa (Xem hình ở trang cuối), chứa Xa Lộ Thiển Định, Xa Lộ Thiển Định dung chứa Tân Trường Thế Ngập Nhút, Tân Trường Thế Ngập Nhút dung chứa những giá trị lớn, vĩnh cửu, có thể hiểu và giải thích, nhưng không thể chứng minh là sai. Ba lý thuyết Đồ Hình Liên Thông, Xa Lộ Thiển Định, Tân Trường Thế Ngập Nhút chính là 3 dòng thơ Huyền Mỹ sẽ được tác giả hân hạnh giải thích sau đây.

Theo đồ họa điển hình của Đồ Hình Liên Thông (ĐHLT: Connecting Diagram), thì chiếu chung kết cũng là Xa Lộ Thiển Định (XLTĐ: Highway Of Meditation) nằm trong ĐHLT, là trung tâm của các chiếu trong vũ trụ biến đổi mênh mông. Hãy tưởng tượng, chiếu chung kết tức XLTĐ là một hình trụ ở giữa, chung quanh nó là những thế giới song song, biến đổi, quay cuống xung quanh.

Trong chiếu chung kết này, không có dây nào đang quay, vì thế nên không hạt cơ bản nào của nó tạo ra, cũng không có thời gian, không có chiếu và độ mở, dù rộng, rộng mở, nên nó có thể, thế nhập vào bất cứ chiếu không gian nào. Chiếu của Xa Lộ Thiển Định thì vô hình, rộng lặng, chỉ có năng lượng và trí tuệ của hành giả và những trầm bổng của Lạc (Bliss). Nhưng nó hiện thực, nó ở ngay đây, mọi chiếu đều quay chung quanh nó, có thể thế nhập vào nó, và ngược lại.

Điều quan trọng là, mọi chúng sinh trong mọi chiếu, đều có thể, thế nhập vào chiếu chung kết, vô hình, rộng lặng, vĩnh cửu, bằng chính công phu thiền định của mình. Xin xem chi tiết, giải thích bên dưới. Nhưng trước tiên, xin trở lại sự giải thích không gian 11 chiều của Ms Ruby.

Trong không gian 11 chiều, thì 9 chiều được tìm ra, được giải

thích, và chứng minh bởi nhà vật lý, lý thuyết Michio Kaku, là một trong những người sáng tạo ra Lý Thuyết Dây (LTD). Lý thuyết M (M-theory) tiếp nối, tích hợp 9 chiều của Michio Kaku, thành chiều thứ 10, cộng với chiều thời gian, thành 11 chiều thời – không

Phản trích sau đây, từ bài nói chuyện từ youtube clip mang tựa:

“Có phải Thiên đang là siêu không gian 11 chiều” Của người đọc tên là Ms Ruby:
https://www.youtube.com/watch?v=0oW4Iz1chvI&ab_channel=Ms.Ruby
. Qua sự giới thích, của Ms Ruby chúng ta sẽ hiểu, các chiều không gian được thành lập như thế nào?

Nhưng tương lai sau này, dù Khoa Học Hiện Đại có thể tìm ra những chiều khác – Mà phản nhiên là sẽ tìm được – chiều thứ 12, 13, 14...26 hoặc chiều thứ... $n+1$, thì cũng không thể bỏ qua chiều chung kết của ĐHLT được, vì qua chiều chung kết chúng ta có thể dễ dàng nối kết với các chiều, như sự giới thích chi tiết dưới đây.

Trích:

Trong thế giới thứ 1, một nước nô muôn dùng khoa học, để tuyên truyền cho thuyết vô thần, họ mong muôn cả dân tộc thoát ly khỏi tôn giáo, tín ngưỡng, vì thế đã mời 3 vị tiên sĩ, lên thuyết giảng giữa công chúng ở một quăng trường, vị thứ nhất là một tiên sĩ thiên văn nói: “Tôi đã dùng kính viễn vọng quan sát vũ trụ hơn 20 năm, nhưng chưa bao giờ nhìn thấy thần. Vì thế, chắc chắn không có thần thánh.” Vị thứ 2 là tiên sĩ y học nói: “Tôi từng giải phẫu hàng trăm thi thể, quan sát tất cả các cơ phận, nhưng không tìm thấy nơi nào, để có linh hồn gọi là hồn.” Vị thứ 3 là một nữ tiên sĩ, một nhà lý luận học từ từ lên phát biểu: “Người chết như cái đèn bị tắt, chết là hết, tuyệt đối không có cái gọi là thiên đàng, hay địa ngục để phán xét, tôi từng đọc qua các sách cổ kim, đông tây, nhưng không thấy ghi chép gì về chuyện này.”

Sau khi 3 vị tiên sĩ này nói xong, thì đều nhận được những tràng pháo tay vang dội. Vậy thần có tồn tại hay không? Tại sao chúng ta không nhìn thấy thần? Là do không có thần thật, hay chúng ta chưa đủ khả năng, nhận biết được ngài? Trong suốt thời gian qua, khoa học không ngừng tiến bộ, phát triển, nhận thức của con người đối với vũ trụ và siêu nhiên, ngày càng rõ nét hơn. Liệu khoa học mà chúng ta đang có hiện nay, đã đủ để chứng minh sự tồn tại của thần hay chưa? Một nhà vật lý, lý thuyết người Mỹ, cuối cùng đã dùng vật lý siêu dây, để chứng minh sự tồn tại của thần, bạn có tin không? Hôm nay, chúng ta hãy thông qua khoa học, để tìm hiểu nguyên nhân: Tại sao chúng ta không nhìn thấy thần?

Michio Kaku, là một nhà vật lý lý thuyết, đồng thời cũng là một nhà tương lai học, và chuyên gia giáo dục phổ cập khoa học, hiện ông đang là giáo sư dạy vật lý lý thuyết tại đại học thành phố Newyork (University City of Newyork), những người học vật lý cơ bản đều biết đến ông. Năm Michio Kaku lên 8 tuổi, một nhà khoa học vĩ đại đã qua đời!

Một ngày nọ, thầy giáo bước vào lớp, buồn bã nói với các em học sinh của mình rằng: “Mới vừa rồi thôi, nhà khoa học vĩ đại nhất của thời đại chúng ta, vừa mới qua đời rồi”. Ngày hôm đó, tất cả mọi tờ báo đều đăng hình ảnh một chiếc bàn, trên bàn có những bản thảo đang còn chưa hoàn tất ở đó. Chủ nhân của chiếc bàn này, chính là nhà khoa học mà thầy giáo nói đến: Albert Einstein, tiêu đề tờ báo viết như thế này: “Tôi sẽ không bao giờ quên, người thảo, bản thảo vĩ đại nhất thời đại của chúng ta, đã qua đời rồi!”

Lúc đó cậu bé 8 tuổi Michio Kaku, đã tự hỏi trong đầu. Tại sao ông ấy không thể hoàn thành bản thảo chứ? Là gì mà lại khó như vậy? Là một bài toán mang vớ nhảm, đúng không? Vậy tại sao ông ấy không hỏi mẹ của mình chứ? Tại sao lại không gửi quyết được vãn đề này? Và thế là Michio 8 tuổi, lập tức đưa ra một quyết định, nhất định phải tìm ra vãn đề nan giải này, rốt cuộc là gì? Kể từ đó, Michio bèn yêu thích môn vật lý, và quyết định đi theo bước chân của Einstein.

Sau đó Michio mê mẩn một bộ phim truyện hình, có tên “Flash Gordon”. Mỗi thứ 7 hàng tuần, Michio ngồi trước Tivi, và chưa bao giờ một tập nào cũ, và cậu ngưỡng mộ vô cùng, những nhân vật trong phim, như Flash Gordon, tiếm sỹ Zarkop Daladen. Và còn cả những thiết bị tương lai, khiến cho người ta phải mê đắm, như tàu tên lửa, lá chắn vô hình, súng Laser, còn cả thành phố trên không nữa.

Cũng chính do “hiệp sỹ bay Gordon, tức Flash Gordon, đã mở ra một tương lai hoàn toàn mới cho Michio, đầu óc nhỏ bé của Michio luôn có ý tưởng bay bổng, liệu có một ngày, chúng ta cũng có thể đi xuyên tường, có thể chế tạo những con tàu vũ trụ, có thể bay nhanh hơn tốc độ của ánh sáng, cũng có thể đọc được suy nghĩ của người khác, trở nên vô hình, di chuyển đồ vật bằng tâm trí, thậm chí trong nháy mắt, có thể di chuyển cơ thể của chúng ta lên không gian, vũ trụ hay không nữa?

Liệu có thể thực hiện du hành thời gian, súng laser, trường lực (Force Field), vũ trụ song song. Những vấn đề này, đã thu hút Michio một cách sâu sắc, khiến cậu rất thích thú, cùng với việc sản xuất film, Michio vẫn chưa quên bản thảo, chưa hoàn thành đó của Einstein. Khi học trung học, và đã hoàn thành bài tập tham gia triển lãm khoa học, Michio đã chạy tới công ty Westinghouse, thu thập hơn 400 pound, khoảng hơn 180 kg máy biến thế áp phôi liệu và lắp một cỗ máy, nhân lượng từ gia tốc, trong gara của mẹ mình.

Trong dịp giáng sinh, Michio đã quên 22 dặm dây đồng, trong sân bóng rổ của trường trung học, để chế tạo ra một máy gia tốc Electron, có công suất 2, 3 triệu electron volts, nó cần tiêu thụ 6000watt điện, tương đương tổng công suất điện căn nhà của cậu ta, và có thể tạo ra từ trường tương đương 20 nghìn lần từ trường trái đất. Mục tiêu của Michio là tạo ra sức mạnh đủ lớn có thể tạo ra tia gamma phản vật chất, bài tập tham gia này của Michio cuối cùng đã lọt vào triển lãm khoa học quốc gia, đã giúp cho Michio nhận được học bổng từ Havard, thực hiện ước mơ, trở thành nhà vật lý học của mình và có thể tiếp tục theo bước chân của Einstein.

Nhiều năm sau, Michio mới nhận ra rằng, bài toán khó năm xưa mà Einstein để lại, chính là thuyết vạn vật trong vật lý học, phương trình tổng hợp tất cả các lực vật lý trong vũ trụ, lý thuyết Trường Thống Nhất, lý thuyết này giống như phương trình $E = mc^2$ của Einstein, có thể giải quyết nhiều bài toán khó về vật lý thiên văn, thí dụ tại sao các ngôi sao lại phát sáng? Tại sao ngân hà lại có thể phát sáng? Tại sao trên trái đất lại có năng lượng?

Hiện tại thì Michio Kaku là một trong những người phát minh ra vật lý siêu dây, trong vật lý lý thuyết và vật lý cao, năng lượng ngày nay, đồng thời là một học giả môi trường và một nhà vật lý lý thuyết nổi tiếng quốc tế, ông luôn giữ vững tình thần của Einstein, không ngừng khám phá vạn vật. Lý thuyết siêu dây mà ông đề xuất, thật ra chỉ là một phương trình dài 1 in, thế nhưng phương trình dài 1 in này, có lẽ chính là chìa khóa mở ra những bí ẩn của vũ trụ.

Vậy thì Michio Kaku làm thế nào để giải thích vũ trụ, thông qua lý thuyết siêu dây? Ngay đây, những nhà khoa học vĩ đại luôn luôn gặp cái khó của vấn đề triết học, thí dụ Einstein nói, thượng đế không chơi trò xúc xắc, Michio cũng vậy, mặc dù ông sinh ra tại Mỹ, nhưng có trải nghiệm lớn lên tại Mỹ và cả Nhật Bản. Trong khi mê mẩn với vật lý, ông còn đọc các loại sách đa dạng khác nhau nữa.

Các truyền thống thần thoại của Đông, Tây phương đã phá vỡ góc nhìn về một chiều của ông, khi ông có thể từ góc độ đa chiều, không chỉ đứng trên góc độ của khoa học, mà còn đứng trên góc độ của tôn giáo để nhận định thế giới và vũ trụ, mà chúng ta chưa hiểu hết. Ông phát hiện trong thần thoại của Hy Lạp thần Zeus, vị vương của các vị thần có thể dùng suy nghĩ thu hút mọi điều khiến các vật thể chung quanh mình, chỉ cần một ý nghĩ, là có thể biến các hạt, trong hư không xung quanh mình thành vật thể. Nữ thần Venus thì có một cơ thể hoàn hảo vĩnh cửu, còn thần Apollo có một cỗ xe, có thể di chuyển trên bầu trời.

Vậy nếu các thốn trong truyện cổ Hy Lạp là có thật, vậy tại sao chúng ta không thấy họ cơ chứ? Từ đó Michio nhận ra rằng, thốn giới là đa chiều và vũ trụ cũng nên là đa chiều, chỉ vì con người sống trong thời không 3 chiều, không thốn nào nhìn thấy sinh mệnh của các thời không cao hơn khác, vậy thì tại sao con người không thốn nhìn thấy, mà lại càng khó mang theo cơ thốn vật chết đến các thời không khác. Vậy làm thốn nào để chứng minh được điểm này? Mới có thốn làm cho mọi người dễ hiểu hơn đây?

Quảng thời gian sinh sống ở Nhật đó, một chuyên tham quan, ngắm cảnh tình cờ, đã mang đến linh cảm cho ông. Tại Nhật Bản, ngày 5/5 là ngày bé trai, những gia đình có con trai, thì vào ngày này, thì đều có treo cờ cá chép, cầu mong con trai trong mỗi gia đình sớm thành tài, phong tục này, bắt đầu từ thời Edo, cũng có liên can đến “Cá chép vượt long môn” của Trung Hoa. Học gì từ thời nhà Tống là Lục Diên, đã để lại một cuốn sách lưu truyền, từ thốn hệ này, sang thốn hệ khác “Bồ Ngã, Thích Ngư” trong đó có ghi chép lại.

“Tục thuyết Ngư vượt long môn, quá nhi vi long, duy lý hoặc nhiên” Có nghĩa là, tục ngữ nói: Cá vượt long môn, vượt qua được thì hoá thành rồng. Chỉ có cá chép mới có được cơ duyên làm được điều này. Rồng có 81 vẩy, mang tính dương, cá chép có 36 vẩy, mang tính âm, tuổi thọ có thể đến nghìn năm. Tương truyền từ xa xưa đến nay, các vị thốn, tiên đều cưới rồng, hoặc cá chép bay qua núi, qua hồ, có thốn thấy cá chép là giống rồng nhớt, cá chép thông qua cái tạo giống thì thành cá Koi, và các loại cá vàng mà chúng ta nhìn thấy, là cái tạo từ cá diếc mà thành. Cho nên tại Nhật Bản rất thịnh hành văn hóa cá koi.

Là một loại cá cảnh, koi có một đặc điểm rất khác biệt, đó chính là người ta thích ngắm lưng của nó, cho nên thường được nuôi trong bể nước, để mọi người có thể chiêm ngưỡng hoa văn trên lưng, và từ thốn bơi lội của nó, một ngày nọ, ông Michio cùng phu nhân đi ngắm cá, ngắm thì cứ ngắm, thì đột nhiên, đáng vẻ cá coi đang bơi lội trong tâm trí ông dần dần biến

thành c^hnh tượng từ 2 chi^u, bi^hn thành 3 chi^u, n^u b^hn thân mình là chú cá này, đang bơi trong b^h, s^hng cuộc s^hng 2 chi^u, ch^hc ch^hn không nhận ra rằng, ^h th^h giới bên trên, đang có sinh mệnh cao c^hp hơn đang theo dõi mình.

R^hi một ngày nọ, cá koi nh^hy lên kh^hi mặt nước, ti^hn vào một th^h giới 3 chi^u hoàn toàn mới, một th^h giới t^hng cao hơn, từ góc nhìn c^ha cá koi, trong th^h giới cao t^hng này, có th^h nhìn th^hy người đi lại ^h tứ phía, thì đ^hi với cá koi mà nói, thì cũng gi^hng như con người ^h hành tinh khác vậy. Th^h giới này không có nước, không c^hn vây cá, lại có th^h tự do di chuy^hn và t^hn tại, đây hoàn toàn là một th^h giới mà cá koi không th^h nào lý gi^hi n^hi.

Sau khi tr^hi nghiệm nâng chi^u, nhìn th^h giới với những quy luật vật lý hoàn toàn mới, lúc này cá koi quay tr^h v^h b^h nước, và nói với các bạn c^ha mình rằng: “Này, tôi vừa mới rời kh^hi b^h nước, nhìn th^hy loài động vật có 2 chân, 2 tay, không có vây đ^hy” Mọi người th^h đoán xem, những chú cá koi khác, sẽ nói gì đây? Chúng ch^hc ch^hn sẽ nói: Bạn điên r^hi đúng không?” Vậy cũng tương tự, n^u con người nh^hy ra kh^hi thời không 3 chi^u, liệu có ph^hi bước vào th^h giới hoàn toàn mới, th^h giới cao t^hng, nơi th^hn t^hn tại, mà con người không th^h lý gi^hi được.

Ba chi^u với nhi^hu chi^u, n^u đơn thu^hn từ góc độ vật lý học, lý thuy^ht mà nói, đúng là không d^h mà hi^hu cho được, nhưng n^u nhìn từ thời không mà cá koi sinh s^hng, có ph^hi là r^ht đơn gi^hn đúng không?

Một chi^u ch^h có chi^u dài, 2 chi^u là một th^h giới ph^hng, ba chi^u là không gian lập th^h, g^hm chi^u dài, chi^u rộng, và chi^u cao tạo thành, b^hn chi^u là không gian 3 chi^u, cộng thêm chi^u thời gian tạo thành. Cho nên, chi^u thời gian cũng không ph^hi, cũng không tương đương với thời không, nói một cách khác, cho dù là cá koi hay con người, do ch^h đ^hu do sinh mệnh đặc trưng c^ha b^hn thân mình, nên bị giới hạn trong thời không mà mình đang t^hn tại, sự thật vượt quá thời không này, là không nhìn th^hy r^hi, đương nhiên cũng không tin nữa, nhưng

không nhìn thấy, không có nghĩa là không tồn tại mà.

Cho nên Michio Kaku đã theo bước Einstein, nhất định phải tìm ra cho được, chứng cứ chứng minh, sự tồn tại của không tồn tại. Chính là đám cá koi này, khi ông tìm ra lý thuyết siêu dây. Vậy thì lý thuyết siêu dây là gì?

Trong vật lý hiện đại để giải thích vũ trụ, có 2 lý thuyết lớn, một là thuyết tương đối rộng, hai là thuyết cơ học lượng tử. Thuyết tương đối rộng mô tả cấu trúc của vũ trụ hoàn toàn vĩ mô, còn cơ học lượng tử lại mô tả thế giới vi quan vi mô. Về lý mà nói, lý thuyết mô tả thế giới hoàn toàn và vi quan nên phải hợp nhịp nhàng với nhau, thế nhưng các nhà khoa học, khi thảo luận về vụ nổ lớn vũ trụ thì thấy, hiện tượng điểm kỳ dị và khoảng khác vụ nổ lớn, thì vừa thuộc thế giới vi quan, lại cũng thuộc thế giới hoàn toàn.

Vì thế nên tại đây, mâu thuẫn giữa cơ học lượng tử và thuyết tương đối rộng đã xuất hiện, bởi vì sự mô tả của chúng về 4 lực cơ bản, dường như mâu thuẫn với nhau, vậy thì 4 lực cơ bản là gì? Trong cuộc sống, chúng ta có thể quan sát thấy lực nổi của nước bị đối với thuyết, lực kết dính của keo, lực hút và lực đẩy giữa nam châm.

Trong thế giới vi quan, giữa phân tử với các nguyên tử, giữa nguyên tử electron và hạt nhân nguyên tử, giữa các hạt trong hạt nhân nguyên tử, cũng đều tồn tại lực hấp dẫn, hoặc lực đẩy, các nhà khoa học, đã tổng hợp các lực này thành bốn loại, chính là lực cơ bản trong giới tự nhiên, lực hấp dẫn, lực điện từ, lực mạnh và lực yếu.

Khi các khoa học gia phát hiện mô tả của cơ học lượng tử và thuyết tương đối rộng về 4 lực cơ bản này có mâu thuẫn, thì cần có một lý thuyết mới để hợp nhất 2 lý thuyết rời rạc này lại, để chúng trở nên hài hòa với nhau.

Thông qua nghiên cứu, gần một trăm năm nay, các nhà khoa học phát hiện, quả thật có sự thống nhất nào đó giữa thuyết tương đối rộng và cơ học lượng tử và chúng không ngừng tiếp cận

nhau, rất nhiều công thức vật lý vì thế mà biến mất, đương nhiên không phải không tồn tại nữa, mà được thay thế bằng công thức đơn giản hơn. Cho đến bước cuối cùng sắp đạt được sự tích hợp thống nhất hoàn toàn, lý thuyết siêu dây đã xuất hiện. Và ông Michio Kaku là một trong những người sáng lập ra lý thuyết siêu dây này. Lý thuyết siêu dây cố gắng giải quyết mâu thuẫn giữa 2 lý thuyết không tương hợp nhau này, tạo ra lý thuyết vạn vật, có thể miêu tả toàn thể vũ trụ, bao gồm cả thế giới hoàn hảo và vi quan.

Lý thuyết siêu dây có một giả thuyết nổi tiếng nhất đó là, mọi vật thể đều không phải dạng hạt điểm, mà là những dải năng lượng cực nhỏ, không thể nhận thấy, chúng ta có thể gọi là các “dây” rung động theo nhiều cách khác nhau, cũng giống như dây đàn violon, nếu chúng rung động theo cách khác nhau, thì cũng tạo ra những âm cao, thấp, trầm, bổng khác nhau vậy. Các hạt cơ bản hình thành thông qua các trạng thái giao động khác nhau của dây.

Phương trình toán học của lý thuyết siêu dây, yêu cầu không gian 9 chiều, cộng thêm một chiều thời gian, chính là thời không 10 chiều. Mọi người nghe có đôi chút trừu tượng đúng không? Không gian 10 chiều đến từ đâu vậy? Nếu chúng ta đứng trên trái đất nhìn mặt trăng, thì thấy mặt trăng là chuyển động tròn, tức là chuyển động 2 chiều. Nếu chúng ta đứng trên mặt trời nhìn, thì trái đất là chuyển động tròn, còn mặt trăng là chuyển động lò xo tròn, cũng tức là chuyển động 3 chiều rồi.

Nếu chúng ta đứng ở trung tâm dải ngân hà nhìn, thì mặt trời đang là chuyển động tròn, còn trái đất là đang chuyển động tròn, theo dạng lò xo. Phương thức chuyển động cũng giống như ở mặt trời mà nhìn mô thức chuyển động ở mặt trăng vậy. Và trong chuyển động tròn lò xo của mặt trăng, còn bao gồm một chuyển động tròn lò xo của hệ trái đất, mặt trăng. Lúc này thì đã trở thành một chuyển động 6 chiều rồi.

Nếu chúng ta đứng ở trung tâm vũ trụ nhìn, thì lỗ đen ở trung

tâm của giøi ngân hà đang chuyøn động tròn, trong khi mặt trời thì đang chuyøn động theo chuyøn động tròn như lò xo. Trái đt lúc này đã tr thành, đã tr thành quỹ đạo màu xanh trong nh, còn mặt trăng thì tr thành quỹ đạo chuyøn động màu đ. Chuyøn động tròn lò xo của mặt trăng, bao gồm 2 lớp chuyøn động tròn lò xo, tr thành chuyøn động 9 chiu, cộng với 1 chiu thời gian, không gian 10 chiu được thành lập như vậy.

Năm 1995, tại hội nghị vật lý thuyết dây, được tổ chức tại đại học nam California, nhà vật lý toán học người Mỹ Edward Witten, lần đầu tiên đ xuất rằng, tất cả các lý thuyết dây, đều có cùng một gốc, và vì vậy lý thuyết M đã ra đời (M – theory) đã thng nhất mọi phiên bản lý thuyết dây, cho nên lý thuyết này được lên cấp. Lý thuyết M cho rằng, chiu lớn nhất của vũ trụ là 11 chiu, cũng là 9 chiu không gian của lý thuyết siêu dây, sau khi được tích hợp bởi lý thuyết M tr thành 10 chiu, cộng với chiu thời gian, tr thành 11 chiu. Vũ trụ 11 chiu không gian được hình thành như vậy.

Nếu chúng ta thu nh không gian 11 chiu kích thước bằng một nguyên tử, rồi nhìn lại chuyøn động của các thiên thể hoàn quan, thì thứ mà chúng ta nhìn thấy thì chính là rung động dây qui mô rồi. Sự chuyøn động của lỗ đen và sao neutron, tr thành 2 loại rung động dây m, còn sự chuyøn động của mặt trời, trái đt và mặt trăng, thì tr thành chuyøn động dây kín.

Nói tóm lại, lý thuyết siêu dây cho rằng trên thế giới vñ không tồn tại hạt, chỉ có các dây đang chuyøn động trong không gian, các loại hạt khác nhau, là các dạng rung động khác nhau của dây mà thôi. Mọi tương tác xảy ra trong tự nhiên, mọi vật chất và năng lượng, đều có thể dùng sự tách và nối các dây để giøi thích.

Suy cho cùng, thì những thế giới đa chiu này, chính là đang ò ngay xung quanh chúng ta, cũng giống như cá Koi không rời được bể nước được vậy, chúng ta cũng không thể tách rời khỏi môi trường mình đang sống tại đây. Dù chúng ta có rời khỏi bể

nước, thì bên ngoài không gian, phía bên trên càng có thời không, càng cao hơn bên trên nó nữa, và tập hợp của mọi thời giới, giống như một tập hợp thời không hợp nhất.

Nói đến đây, có phải mọi người có thấy rất quen thuộc hay không? Đúng vậy, dường như trong kinh Phật cũng có cách nói tương tự như vậy. Mọi người xem, thời không gồm các chiều không gian, cộng với chiều thời gian, có phải rất giống trong các tầng trời, nói trong kinh Phật đúng không? Trong kinh Lăng Nghiêm cuốn thứ 4 có ghi chép lại như thế này: “Thế vi phương lưu, giới vi phương vị

Đông, Tây, Nam, Bắc

Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc

Thượng hạ vi giới, quá khứ, tương lai, hiện tại vi thế.”

Có thể nói thế giới mà đức Phật nói thì đã bao gồm chiều thời gian, chiều không gian trong đó rồi. Trong Hoa Nghiêm Kinh, Khế Thi Kinh và Phạm Võng Kinh, cũng đều có nói sự cấu thành nên thế giới, thế giới Tu Di nói trong kinh Phật tương đương với hệ mặt trời, và cõi Diêm Phù Đề nói trong kinh Phật chính là trái đất.

Trong Khế Thi Kinh có nói đến học thuyết tam thiên đại thiên thế giới, tập hợp 1000 thế giới là tiểu thiên thế giới, tập hợp 1000 tiểu thiên thế giới là trung thiên thế giới, tập hợp 1000 trung thiên thế giới là đại thiên thế giới. Tiểu thiên, trung thiên, đại thiên hợp lại, gọi chung là tam thiên đại thiên thế giới. Đây chính là thế giới của một vị Phật, tương đương với quy mô của dải ngân hà.

Trong vũ trụ tồn tại có vô số tam thiên, đại thiên thế giới, trong kinh Phật gọi là Thập Phương Hoàn Sa thế giới, Thập Phương Vi Trú thế giới, xem đến đây có phải mọi người đã hiểu thời không khác nhau tồn tại khác nhau như thế nào rồi chứ? Do chiều thời gian và thời không khác nhau, nên sinh mệnh sống trong đó cũng khác nhau, do chiều thời gian và thời không khác

nhau, nên sinh mệnh sống trong đó cũng khác nhau, quy luật vật lý cũng sẽ không giống nhau. Đây cũng chính có lẽ là cảnh tượng phần vĩnh trong tam thiên, đại thiên thế giới mà đức Phật nói đây sao?

Cho nên ông Michio Kaku đã nói: “Tất cả các sách vật lý hiện nay đều là sai, mọi sách giáo khoa vật lý trên trái đất đều nói vũ trụ chỉ yếu đều cấu thành từ những hạt nguyên tử – Sai – Trong 10 năm qua, chúng tôi dần phát hiện ra, phần lớn vũ trụ đều là bóng tối. Các bạn trẻ cần phải khám phá, đi tìm ra những bí mật của vật chất tối và năng lượng tối đó” Ông Michio phát hiện, việc Einstein cuối đời, cuối cùng đã bước vào tôn giáo, đồng thời nhận thức về thượng đế trong khoa học tôn giáo, mới là khoa học cao nhất.

Điều này hoàn toàn hợp lý, bởi vì bản thân ông ấy, trong quá trình nghiên cứu dây và lý thuyết siêu dây, cũng đã nhận xét sâu sắc được rằng, có một sức mạnh mãnh liệt đằng sau, tạo ra sự rung động dây, là thứ mà con người cho đến nay vẫn chưa thể hiểu và chạm tới được, vì vậy ông đã đưa ra lý thuyết Tachyons (primity semi radius Tachyons). Đây là một hạt hạ nguyên tử vượt tốc độ ánh sáng, được suy đoán trên lý thuyết, là một hạt giả tưởng, bắt nguồn từ thuyết tương đối, di chuyển với tốc độ vượt ánh sáng, nhanh hơn cả ánh sáng.

Có thể bóc tách không gian chân không, giữa các hạt vật chất trong vũ trụ, khiến cho vạn vật không chịu tác động bởi vũ trụ chung quanh, sau khi tiến hành thí nghiệm với những hạt này, ông Michio Kaku đã đưa ra một kết luận vô cùng thu hút, chứng minh sự tồn tại của thượng đế, ông nói: “Chúng ta tồn tại, trong một kế hoạch, được điều hành bởi các quy tắc hình thành bởi trí tuệ phổ quát, chứ không phải sự sáng tạo ngẫu nhiên. Và trí tuệ phổ quát, chỉ phải hết thảy này là gì? Chẳng có thượng đế mới đưa ra lời giải thích”.

Ông Michio Kaku cho rằng thượng đế chính là một nhà toán học, bởi vì không gian 10 chiều, không gian 11 chiều, rút ra từ lý thuyết siêu dây, không chỉ là siêu không gian, mà còn là siêu

đối xứng, cho nên từ đó sinh ra lý thuyết siêu dây, rồi từ đó sinh ra siêu toán học, siêu hình học vi phân, lý thuyết siêu đối xứng và tất cả những thứ này, đã thay đổi toán học một cách triệt để, bởi vì mọi lý thuyết trong lý thuyết siêu dây đều có thể dùng toán học để mô tả

Ông Michio còn nói, thượng đế cũng là một nhạc sĩ, khi bạn đọc hiểu được suy nghĩ của thượng đế thì cũng phát hiện được suy nghĩ của ngài giống như vô số các tần số dây khác nhau đang giao động, tạo ra vô số các hạt khác nhau, tạo nên vũ trụ, những sợi dây đàn vang lên, thông qua không gian 11 chiều, sinh ra cộng hưởng, từ đó tạo ra một bài vũ trụ tráng lệ, đó chính là nơi bắt nguồn sự sống của chúng ta, đây chính là hình dáng của vũ trụ, đây chính là suy nghĩ của thượng đế .
<Hết trích>.

Video Clip của Ms Ruby, cho chúng ta đã hiểu tại sao lại có tới 11 chiều, và thế giới 3 chiều của chúng ta vì sao lại không thể thấy các chiều khác? Thế giới 11 chiều của ông Michio chỉ nằm trong cái hạt đậu phộng tròn tròn, vàng vàng của Đồ Hình Liên Thông đó mà thôi. Và tương lai, những chiều 12, 13, 14...26 hoặc chiều... $n+1$ được tìm ra, thì cũng chỉ quy quy lộn, quay cuống chung quanh chiều chung kết, Xa Lộ Thiến Định mà thôi. (Xin xem Đồ Hình Liên Thông ở dưới)

Tôi cũng không tin lời kết luận của Lý thuyết gia Michio Kaku, vì nó khá tùy tiện, khi cho rằng cần phải có vai trò của thượng đế đứng sau, để thúc đẩy hài hòa cuộc sống của chúng ta. Khi sự gì thích tôi hậu của Khoa Học Phi Hữu, và lý trùng trùng duyên khời, đã nói rõ là không cần vai trò trung gian nào. Nhưng trước tiên, chúng ta sau đây gì thích hợp lý 11 chiều của Khoa Học Hiện Đại đã.

Các hành tinh đều đang quay theo quỹ đạo riêng, trọng trường riêng, vì sự quay này, mà tạo ra dây đang quay. Dây quay, tạo ra các hạt cơ bản, các hạt cơ bản tạo ra vật chất cho riêng nó, vì khác dây, khác hạt cơ bản nên chúng sinh ra chiều này không thể thế nhập vào chiều khác được,

Thí dụ chiếu 0, chiếu 1, chiếu 2 đang cùng quay với nhau trên một sàn quay (Thường thấy ở các gánh xiếc) Anh A tượng trưng cho chiếu 0, ngồi cố định trong ghế, được cột dây cẩn thận, anh A không thể đi lên, xuống, dọc ngang, nên có thể xem anh A đại diện cho chiếu 0. Anh B, chỉ đi theo 1 đường thẳng trong sàn quay, anh B tượng trưng cho chiếu 1. Anh C đi trên đường thẳng trong sàn quay, đồng thời có thể đi ngang được, nên anh C tượng trưng cho chiếu 2.

Kể tiếp, chúng ta cho sàn quay, quay tròn, chúng ta đang đứng ở chiếu 3, chúng ta có thể bước vào vòng quay tròn được không? Không thể, vì bước vào là ta sẽ bị văng ra ngay (Thí dụ cho sự khác chiếu, khác dây, khác hạt). Muốn bước vào sàn quay, chúng ta phải quay cùng tốc độ, cùng độ với sàn quay. Thí dụ này, khiến chúng ta hiểu vì sao chúng ta không thể, và không thể nhập vào được các chiếu khác dây, khác chiếu với chúng ta. Khi chúng ta quay cùng chiếu với các chiếu 0, 1, và 2, thì những chúng sinh trong đó thấy chúng ta, nhưng nếu chúng ta quay thật xuống 1 bậc, thì chúng ta sẽ biến mất khỏi chiếu của họ. Sự kiện này giải thích các UFO xuất hiện trên bầu trời, nhưng biến mất ngay trước mắt chúng ta.

Muốn thể nhập vào chiếu khác chúng ta phải dùng giá trị tương đương, chúng ta không thể thể nhập nguyên điều kiện của ta vào sàn đang quay, nhưng nếu chúng ta thể vào sàn một khối không khí thì được chăng? Được, vì không khí không nhiệm tương đương, giải thích này, cho thấy nếu chúng ta nhập vào Xa Lộ Thiến Định, thì chúng ta có thể thể nhập vào bất cứ chiếu không gian nào. Vì như đã giải thích, cơ chế của thiến định, không có dây, không có hạt, không có độ dày, nên có thể thể nhập vào bất cứ thời – không nào. Xa lộ Thiến Định chính là siêu chiếu, mọi chiếu đều phải dựa vào nó

Và như tôi đã thưa, chiếu chung kết, Xa Lộ Thiến Định, không có dây nào đang quay, nên không có hạt nào tạo ra, nên nó không có thời gian không có biến đổi. Chứng minh sự không biến đổi là nhục thân các vị thiến sư Huệ Năng (Huì Nán 713 – 2024) Hám Sơn, Đơn Điện (1623 – 2023) (trung quốc) Vũ Khắc Minh, Vũ

Khác Trường, Việt Nam (tồn tại 400 năm). Khoa Học Hiện Đại không thể giải thích những hiện tượng này, nếu không hiểu siêu chiều, Xa Lộ Thiến Định.

Muốn thể nhập Xa Lộ Thiến Định, thì phải thể nhập Tân Trường Thông Nhứt, gồm 4 giá trị:

Tân Trường Thông Nhứt 1: Là sự thông nhứt giữa Tâm và Thức, đổ vào thực tại, vào thực tại quen thuộc là vào XLTĐ

Tân Trường Thông Nhứt 2: Là sự thông nhứt thời gian và phi thời gian, trong thiến định vì không còn biến đổi trong Tâm, nên không có thời gian.

Tân Trường Thông Nhứt 3: Là sự thể nhập các thể giới khác chiều mà không bị ngăn ngại

Tân Trường Thông Nhứt 4: Là sự thông nhứt giữa thường hằng bất hủy diệt và sự hủy diệt.

Khi Tâm và Thức muốn thông nhứt, là khi Thức đổi diện với ngoại cảnh, không chạy theo ngoại cảnh, tạo nên sân, si, tham luyến buồn vui với ngoại cảnh, mà Thức bình lặng trước nó. Sau khi giải quyết ngoại cảnh, Thức lại bình lặng, nên Tâm cũng bình lặng. Khi Tâm và Thức luôn luôn bình lặng ấy là Thực Tại, là cội nguồn của Thiến Định, vào trạng thái thiến định quen thuộc, chúng ta vào Đại Định, vào Đại Định quen thuộc là vào Xa Lộ Thiến Định. Là Tân Trường Thông Nhứt 1 thể Hiện. Chúng ta cũng có thể thực hiện thiến sự (Tức là ngụy thiến) đổ vào Xa Lộ Thiến Định.

Khi thường xuyên trong Đại Định không còn biến đổi, sinh diệt của Tâm, thời gian sẽ không còn, không có thời gian trong Tâm, bất mặc sự biến đổi thời gian chung quanh, chúng ta đã thực hiện Tân Trường Thông Nhứt thứ 2. Là sự thông nhứt giữa thời gian và phi thời gian. Tất cả 10 chiều của Khoa Học Hiện Đại đều phải có chiều thời gian, thêm vào, nhưng chiều thời gian của Khoa Học Hiện Đại luôn luôn trong sự biến đổi. Còn chiều phi thời gian của Khoa Học Phi Hữu thì không bao giờ có biến

đi.

Khi Tâm, Thức không biến đi sẽ không có thời gian, chúng ta thường xuyên trong Xa Lộ Thiến Định, nơi không có dây và hạt biến đi, ngay cả không có sự nhậm nhiệm, nên chúng ta có thể nhập vào các cõi, các thế giới khác một cách không ngăn ngại, Tân Trường Thành Nhật thứ 3 được thể hiện, là sự nhập vào ra các thế giới, các cõi, các chiều không gian khác nhau.

Thường xuyên trong Xa Lộ Thiến Định, cũng là chiều chung kết, cũng là Tân Trường Thành Nhật thứ 4 được thể hiện, trong đó không có Không Gian, không có thời gian, không có biến đi sinh diệt, chỉ có năng lượng vô hình của chúng ta biến hiện, nhưng không tạo ra hạt cơ bản nào, không có các dây đang rung, quay nên cũng không tạo ra các hạt cơ bản nào.

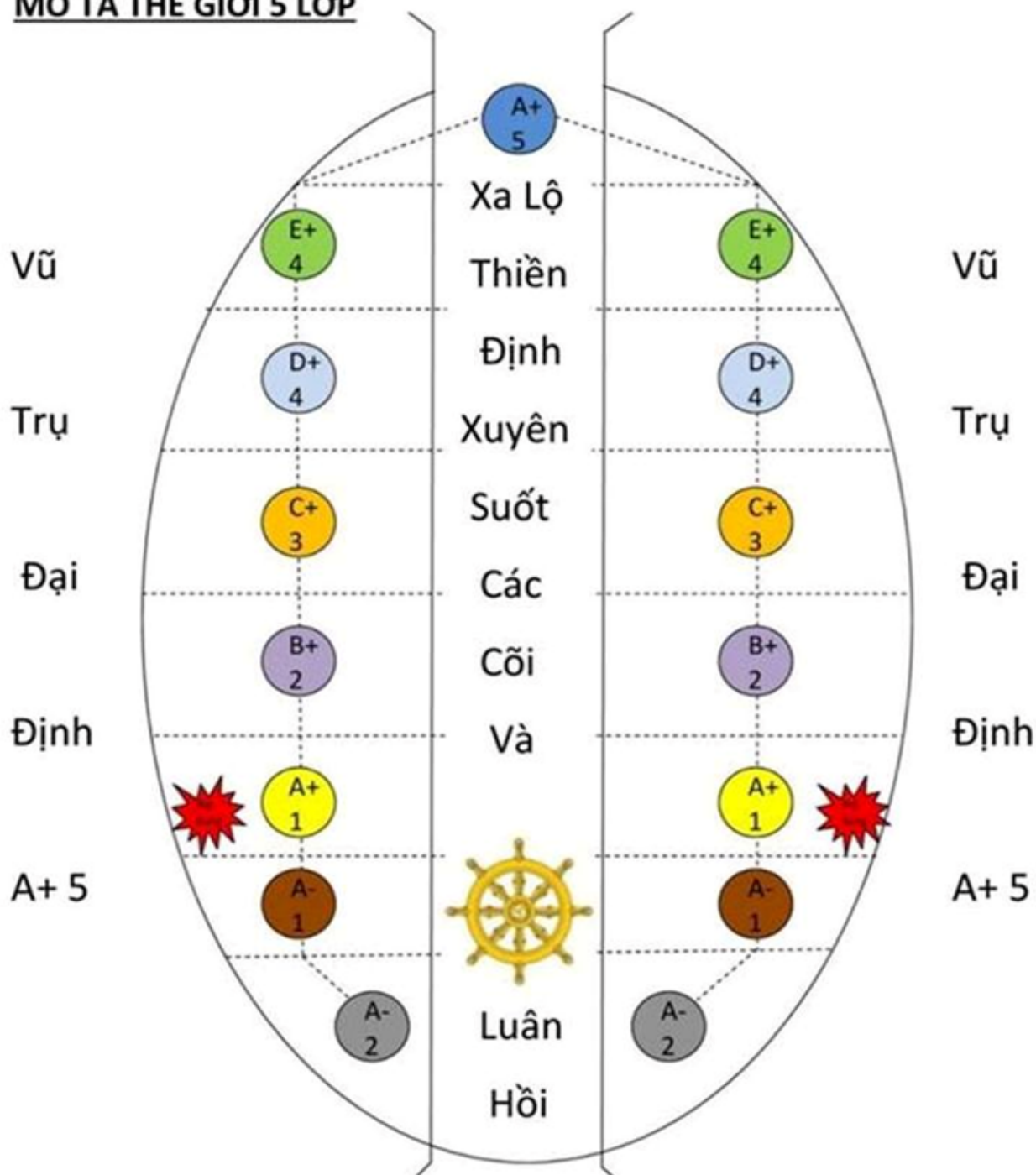
Vì vậy, nên khi năng lượng của người ý, rời vùng Xa Lộ Thiến Định (Khi này, gọi là Thu Thế nhập diệt, hay nhập Niết Bàn Tịch Tĩnh, hay vào vùng Vũ Trụ Tiên Big Bang bắt sinh diệt) Cơ thể vật lý của họ ở lại Xa Lộ Thiến Định, nơi không có dây, hạt nào biến đi, cũng không thời gian biến đi, nên tồn tại mãi mãi. Đây là sự giải thích cho các nhục thân của các vị như Lục Tổ Huệ Năng tồn tại trên 1310 năm (713 – 2024); Các thiền sư Hám Sơn; Đơn Điên (Trung Quốc) tồn tại trên 400 năm; Vũ Khắc Minh; Vũ Khắc Trường (Việt Nam) đã tồn tại trên 400 năm. Với nguyên óc, não, nội tạng, là những tế bào dạng mềm, ướt và xốp, rất khó bảo quản lâu quá 1 tuần.

Sau này, nếu Khoa Học Hiện Đại tìm ra được những chiều không gian khác, như chiều thứ 12, 13, 14, 15... hoặc tới chiều thứ... $n+1$, thì vẫn cần phải vào Xa Lộ Thiến Định, chiều chung kết, để câu thông liên hệ với các chiều không gian khác, nên chiều chung kết mới đúng là chiều cơ bản.

Chính chúng ta cũng sẽ là những vị Thế, khi chúng ta thành nhập được Tâm và Thức (Sự thành nhập thứ 1) Sau khi thành nhập giữa Tâm và Thức, chúng ta thường xuyên trong thực tại, cũng

là thường xuyên trong thiển định. Tức là, chúng ta vào và ra Xa Lộ Thiển Định từ không gian 3 chiều của chúng ta, sự thể hiện đó dẽ dàng như thế nào, thì chúng ta vào các chiều khác, từ Xa Lộ Thiển Định cũng dẽ dàng như vậy.

MÔ TẢ THẾ GIỚI 5 LỚP



Big Bang	Thế Giới Hữu Vi A+ 1	Thế Giới Trừu Tượng B+ 2	Thế Giới Cửa Lý C+ 3
Thế Giới Thiên Định D+ 4	Cõi Trời Dục, Sắc, Vô Sắc Giới E+ 4	Cõi Đại Định Vô Sanh A+ 5	
Bánh Xe Luân Hồi	Cõi Trung Ấm A- 1	Cõi Thức Còn Chấp Chước A- 2	

Đ□ Hình Liên Thông